

Bản án số: 377/2017/HSPT
Ngày: 31/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lương Toàn

Các Thẩm phán:

1. Bà Lê Kim Loan
2. Ông Đặng Hồng Sơn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 343/2017/HSPT ngày 22/6/2017 đối với bị cáo Lê Thị Thanh T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Lê Thị Thanh T; tên gọi khác: Nhàn; giới tính: nữ; sinh năm 1984 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 168/3 Bến Vân Đ, phường N, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 12 đường 6B, khu dân cư Trung S, Ấp 4, xã Bình H, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Lê Văn A và bà Huỳnh Thị C; bị cáo có chồng và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002 nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Ngày 21/12/2012 bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 05 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 227/2012/HSST ngày 21/12/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/7/2015; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11/11/2016 đến 12/12/2016 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Hồng Văn T, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng bị cáo Hồng Văn T, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo. Việc xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến bị cáo Lê Thị Thanh T nhưng không ảnh hưởng đến bị cáo Hồng Văn T, người bị hại, người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập những người này tham gia tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 11/11/2016 Hồng Văn T điều khiển xe mô tô biển số 59C1-721.35 chở Lê Thị Thanh T lưu thông trên đường Nguyễn Hữu T, đến trước nhà số 645 đường Nguyễn Hữu T, phường TP, Quận B thì T phát hiện chị Lý Hoàng Ngọc D đang điều khiển xe gắn máy lưu thông cùng chiều, trong túi áo khoác của chị D có chiếc điện thoại nhô một phần ra bên ngoài, T nói với T giật điện thoại của chị Dung thì T đồng ý. T cho xe áp sát bên trái chị D để T ngồi sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại trong túi áo của chị D. Sau khi lấy được điện thoại, T tăng ga bỏ chạy, chị D phát hiện nên tri hô mọi người đuổi theo, T chạy đến siêu thị Lotte do đường đông nên bị mọi người đuổi kịp nên cả 2 bỏ xe chạy vào khu dân cư Him Lam thì bị quần chúng bắt giữ cùng vật chứng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hồng Văn T và Lê Thị Thanh T phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 20 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009):

Xử phạt: Hồng Văn T 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2016

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, l, p khoản 1 Điều 46, Điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Lê Thị Thanh T 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam bị cáo từ ngày 11/11/2016 đến 12/12/2016

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 05/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị số 37/QĐ-VKS-P7 ngày 05/6/2017 với nội dung đề nghị xem xét lại điều khoản áp dụng hình phạt đối với bị cáo Lê Thị Thanh T theo hướng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ Luật hình sự và tăng hình phạt tù đối với Lê Thị Thanh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Lê Thị Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu như sau: Tòa án nhân dân Quận 7 thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Lê Thị Thanh T về tội “Cướp giật tài sản” là có cơ sở, tuy

nhiên việc tòa án nhân dân quận 7 áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự mà không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136 của bộ luật hình sự là bỏ lọt tình tiết tăng nặng định khung, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là chưa nghiêm chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh với loại tội phạm này tại địa phương, do đó đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn luật định nên hợp lệ về hình thức.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay bị cáo Lê Thị Thanh T đã thừa nhận hành vi sai phạm của mình gây ra như bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Vào sáng ngày 11/11/2016 Hồng Văn T và Lê Thị Thanh T đã sử dụng xe gắn máy nhanh chóng áp sát và giật lấy chiếc điện thoại của chị Lý Hoàng Ngọc D sau đó bỏ chạy. Theo kết luận định giá số 348/KL- HDDGTTTHS ngày 19/12/2016 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận 7 kết luận chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S4 có trị giá là 1.800.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị Thanh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, người bị hại, biên bản phạm pháp quả tang ngày 11/11/2016, biên bản phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bản án sơ thẩm của tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” là đúng người, đúng tội không oan sai.

Về quyết định kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Bị cáo Lê Thị Thanh T cùng với Hồng Văn T đã có hành vi sử dụng xe máy để cướp giật điện thoại của chị Lý Hoàng Ngọc D nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự là tội phạm rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 03-10 năm tù; bị cáo Lê Thị Thanh T trước đây đã từng bị Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ Luật hình sự có khung hình phạt từ 07 -15 năm tù là tội rất nghiêm trọng do cố ý, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng nay lại phạm tội mới là tội rất nghiêm trọng do cố ý nên theo quy định tại Điều 49 Bộ luật hình sự, bị cáo phải thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm chứ không phải tái phạm như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm. Do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo là chưa phù hợp với quy định pháp luật mà cần phải áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136 là tình tiết định khung hình phạt như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Thị Thanh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo

phạm tội khi đang mang thai; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm, ngoài ra bị cáo đã ly thân không còn sống chung với chồng, phải một mình nuôi 03 con còn nhỏ nên hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng thêm cho bị cáo T theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo Lê Thị Thanh T là phù hợp.

Do đó xét chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sửa bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7 thành phố Hồ Chí Minh, không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự mà áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị Thanh T nhưng vẫn giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Lê Thị Thanh T.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh T phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm g, l, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Lê Thị Thanh T 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam bị cáo từ ngày 11/11/2016 đến 12/12/2016

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 7; (1)
- THA dân sự Quận 7; (1)
- TAND Quận 7; (2)
- Công an Quận 7; (1)
- Bị cáo; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Lương Toàn